

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy
văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một, năm 2023 - 2024**

BỘ TRƯỞNG BỘ VĂN HÓA, THỂ THAO VÀ DU LỊCH

Căn cứ Nghị định số 01/2023/NĐ-CP ngày 16 tháng 01 năm 2023 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế-xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 3884/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện “Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023” của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 3885/QĐ-BVHTTDL ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc giao dự toán kinh phí sự nghiệp năm 2023 thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Quyết định số 887/QĐ-BVHTTDL ngày 07 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc giao nhiệm vụ triển khai thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Hướng dẫn số 1684/HD-BVHTTDL ngày 28 tháng 4 năm 2023 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về thực hiện Dự án “ Bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch” thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030;

Căn cứ Quyết định số 620/QĐ-BVHTTDL ngày 13 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc phê duyệt kéo dài thời gian thực hiện các nhiệm vụ thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi năm 2022 và 2023 của Vụ Văn hóa dân tộc và Đoàn Thanh niên Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

Căn cứ Công văn về việc phối hợp tổ chức Chương trình Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một, năm 2023-2024 của các tỉnh Trà Vinh, Yên Bái và Vĩnh Phúc;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Giao Vụ Văn hóa dân tộc chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh: Trà Vinh, Yên Bái, Vĩnh Phúc và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một, năm 2023 - 2024 (có Kế hoạch chi tiết kèm theo).

Điều 2. Thành lập Ban Tổ chức, mời Báo cáo viên và phê duyệt Danh sách nghệ nhân, học viên tham gia tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một, năm 2023 - 2024 (có Danh sách kèm theo).

- Ban Tổ chức có trách nhiệm triển khai tổ chức nhiệm vụ đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả và tự giải thể sau khi hoàn thành nhiệm vụ;

- Báo cáo viên có nhiệm vụ truyền đạt các chuyên đề theo đúng nội dung, kế hoạch đề ra;

- Nghệ nhân và học viên có trách nhiệm tham gia đầy đủ, đúng thành phần, thời gian và địa điểm.

Điều 3. Kinh phí thực hiện trích từ nguồn ngân sách Trung ương năm 2023 kéo dài sang năm 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch cấp cho Vụ Văn hóa dân tộc qua Văn phòng Bộ thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025.

Điều 4. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký ban hành.

Điều 5. Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch, Tài chính, Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch các tỉnh: Trà Vinh, Yên Bái, Vĩnh Phúc, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan và các ông, bà có tên tại Điều 2 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *[Chữ ký]*

Nơi nhận:

- Như Điều 5;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- UBND các tỉnh: Trà Vinh, Yên Bái, và Vĩnh Phúc (để biết)
- Sở VH-TTDL các tỉnh Trà Vinh, Yên Bái và Vĩnh Phúc
- UBND, P.VHTT huyện Châu Thành
- UBND, P.VHTT thị xã Nghĩa Lộ
- UBND, P.VHTT huyện Mù Cang Chải
- UBND, P.VHTT huyện Tam Đảo
- Lưu: VT, VHDT, C (19).

(để phối hợp);



**KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG**

Trịnh Thị Thủy

KẾ HOẠCH

**Tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy
văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một, năm 2023 - 2024**
(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BVHTTDL ngày tháng năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về công tác bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số gắn với phát triển du lịch tại địa phương;
- Phát huy hiệu quả nguồn lực đầu tư của nhà nước, xã hội và cộng đồng trong công tác bảo tồn, phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào các dân tộc thiểu số các tỉnh Trà Vinh, Yên Bái và Vĩnh Phúc;
- Tăng cường mối đoàn kết dân tộc, đặc biệt đối với thanh niên (lớp trẻ) qua các hoạt động đa dạng như: sinh hoạt văn hóa, truyền dạy các làn điệu dân ca, dân vũ, truyền dạy nghề truyền thống, nghi lễ văn hóa mang đậm bản sắc mỗi dân tộc; tạo điều kiện cho cộng đồng được giao lưu, vui chơi giải trí lành mạnh từ các giá trị văn hóa truyền thống của mình;
- Nâng cao nhận thức về công tác bảo tồn, phát huy bản sắc văn hóa các dân tộc thiểu số, đề cao vai trò năng lực chủ thể văn hóa của các nghệ nhân, già làng, trưởng bản, người có uy tín và đồng bào dân tộc thiểu số vùng đồng bào dân tộc thiểu số trong giai đoạn hiện nay.

2. Yêu cầu

- Thực hiện đồng bộ giữa nghiên cứu, bảo tồn văn hóa nghệ thuật với tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng và Nhà nước trong công tác bảo tồn văn hóa truyền thống. Thường xuyên tuyên truyền, lồng ghép kế hoạch phát triển văn hóa phi vật thể và du lịch vào các chương trình nghiên cứu, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một;
- Khôi phục, bảo tồn văn hóa truyền thống tốt đẹp của đồng bào dân tộc thiểu số, cụ thể: nghề thủ công truyền thống, nghi lễ truyền thống trong cộng đồng dân tộc, nghệ thuật trình diễn dân gian truyền thống đang có nguy cơ mai một, mất bản sắc của các dân tộc Khmer, Thái, Mông và Sán Dìu tại các tỉnh Trà Vinh, Yên Bái và Vĩnh Phúc;
- Tổ chức hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương;
- Kế hoạch được triển khai đảm bảo đúng tiến độ, hiệu quả, tiết kiệm.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Khmer tại tỉnh Trà Vinh

1.1. Đơn vị chủ trì: Vụ Văn hóa dân tộc.

1.2. Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch, Tài chính, Văn phòng Bộ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh, Ủy ban nhân dân các huyện có đồng bào Khmer sinh sống.

1.3. Thời gian, địa điểm, thành phần tham gia

- Thời gian: Quý II - III, năm 2024.

- Địa điểm triển khai: các huyện tại tỉnh Trà Vinh.

- Thành phần tham gia:

- + Nghệ nhân, đồng bào dân tộc Khmer tại các huyện thuộc tỉnh Trà Vinh;
- + Cán bộ, công chức thực hiện công tác, chính sách dân tộc tại tỉnh Trà Vinh;
- + Các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện và các tổ chức doanh nghiệp (nếu có).

1.4. Nội dung triển khai:

a) Nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể “Nghệ thuật chế tác mào, mặt nạ của đồng bào Khmer tại tỉnh Trà Vinh”

- Khảo sát, điều tra, thống kê, thu thập thông tin các loại hình văn hóa phi vật thể.

- Xây dựng nội dung nghiên cứu: tổng quan thực trạng, đánh giá thực trạng, đặt chuyên gia viết 07 chuyên đề, xây dựng các báo cáo số liệu, báo cáo điều tra khảo sát, báo cáo tổng hợp.

b) Tổ chức Hội thảo (Báo cáo) khoa học, xây dựng báo cáo khoa học

Đề xuất giải pháp thực hiện bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể “Nghệ thuật chế tác mào, mặt nạ của đồng bào Khmer tại tỉnh Trà Vinh”.

c) Tổ chức tập huấn bảo tồn, truyền dạy, trình diễn, tái hiện “Nghệ thuật chế tác mào, mặt nạ của đồng bào Khmer tại tỉnh Trà Vinh” (*Số lượng 05 nghệ nhân ưu tú, người truyền dạy và 65 học viên dân tộc Khmer*)

- Tổ chức tập huấn bảo tồn, truyền dạy về bảo tồn văn hóa phi vật thể, gồm 04 chuyên đề:

+ Chuyên đề 1: Ý nghĩa mào, mặt nạ trong đời sống văn hóa của đồng bào Khmer Nam Bộ nói chung và đồng bào Khmer Nam Bộ nói riêng;

+ Chuyên đề 2: Sự ảnh hưởng từ tác phẩm Ream Kê đến những sáng tạo văn hóa trong chế tác mào, mặt nạ phục vụ nghệ thuật biểu diễn của đồng bào Khmer tại tỉnh Trà Vinh;

+ Chuyên đề 3: Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa phi vật thể của đồng bào Khmer tại tỉnh Trà Vinh trong giai đoạn hiện nay gắn với thực hiện Chỉ thị số 19-CT/TW ngày 10 tháng 01 năm 2018 của Ban Bí thư về tăng cường công tác ở vùng đồng bào dân tộc Khmer trong tình hình mới;

+ Chuyên đề 4: Vai trò của cộng đồng dân tộc Khmer tại tỉnh Trà Vinh trong việc gìn giữ và phát huy văn hóa truyền thống.

d) Tổ chức trình diễn, tái hiện “Nghệ thuật chế tác mào, mặt nạ của đồng bào Khmer tại tỉnh Trà Vinh”

+ Hỗ trợ trang thiết bị, vật tư thực hành trình diễn;

+ Tổ chức chụp ảnh, ghi hình, dựng phim tư liệu về quá trình tổ chức bảo tồn “Nghệ thuật chế tác mào, mặt nạ của đồng bào Khmer tại tỉnh Trà Vinh”, in đĩa DVD phát cho người dân nhằm phục vụ công tác bảo tồn và tuyên truyền văn hóa truyền thống của đồng bào Khmer Nam Bộ tại tỉnh Trà Vinh.

đ) Tuyên truyền phục vụ bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể về bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Khmer tại tỉnh Trà Vinh trên Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV).

2. Tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái

2.1. Đơn vị chủ trì: Vụ Văn hóa dân tộc.

2.2. Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch, Tài chính, Văn phòng Bộ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ.

2.3. Thời gian, địa điểm, thành phần tham gia

- Thời gian: Quý II - III, năm 2024.

- Địa điểm triển khai: thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái.

- Thành phần tham gia:

+ Nghệ nhân, đồng bào dân tộc Thái thị xã Nghĩa Lộ;

+ Cán bộ, công chức thực hiện công tác, chính sách dân tộc thị xã Nghĩa Lộ;

+ Các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện và các tổ chức doanh nghiệp (nếu có).

2.4. Nội dung triển khai:

a) Nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể “Nghệ thuật khèn Bè của dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái”

- Khảo sát, điều tra, thống kê, thu thập thông tin các loại hình văn hóa phi vật thể.

- Xây dựng nội dung nghiên cứu: tổng quan thực trạng, đánh giá thực trạng, đặt chuyên gia viết 07 chuyên đề, xây dựng các báo cáo số liệu, báo cáo điều tra khảo sát, báo cáo tổng hợp.

b) Tổ chức Hội thảo (Báo cáo) khoa học, xây dựng báo cáo khoa học

Đề xuất giải pháp thực hiện bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể “Nghệ thuật khèn Bè của dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái”.

c) Tổ chức tập huấn bảo tồn, truyền dạy, trình diễn “Nghệ thuật khèn Bè của dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái” (*Số lượng 05 nghệ nhân, người truyền dạy và 65 học viên dân tộc Thái*)

- Tổ chức tập huấn bảo tồn, truyền dạy về bảo tồn văn hóa phi vật thể, gồm 04 chuyên đề:

+ Chuyên đề 1: Bảo tồn, phát huy dân ca, dân vũ, dân nhạc truyền thống các dân tộc thiểu số Việt Nam;

+ Chuyên đề 2: Nghệ thuật Khèn bè đóng vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa, nghệ thuật của dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái;

+ Chuyên đề 3: Quá trình ra đời, tồn tại của nghệ thuật trình diễn khèn bè của dân tộc Thái ở Mường Lò;

+ Chuyên đề 4: Phát huy nghệ thuật trình diễn Khèn bè gắn với phát triển du lịch ở vùng đất Mường Lò.

d) Tổ chức trình diễn “Nghệ thuật khèn Bè của dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái”

+ Hỗ trợ trang thiết bị, nhạc cụ, đạo cụ tổ chức trình diễn;

+ Tổ chức chụp ảnh, ghi hình, dựng phim tư liệu về quá trình tổ chức bảo tồn “Nghệ thuật khèn Bè của dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái”, in đĩa DVD phát cho người dân nhằm phục vụ công tác bảo tồn và tuyên truyền văn hóa truyền thống dân tộc thiểu số.

đ) Tuyên truyền phục vụ bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể về bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái trên Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV).

3. Tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái

3.1. Đơn vị chủ trì: Vụ Văn hóa dân tộc.

3.2. Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch, Tài chính, Văn phòng Bộ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Ủy ban nhân dân huyện Mù Cang Chải.

3.3. Thời gian, địa điểm, thành phần tham gia

- Thời gian: Quý II - III, năm 2024.

- Địa điểm triển khai: Huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- Thành phần tham gia:

+ Nghệ nhân, đồng bào dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải;

+ Cán bộ, công chức thực hiện công tác, chính sách dân tộc huyện Mù Cang Chải;

+ Các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện và các tổ chức doanh nghiệp (nếu có).

3.4. Nội dung triển khai:

a) Nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể “Nghệ truyền thống dệt thổ cẩm của dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái”

- Khảo sát, điều tra, thống kê, thu thập thông tin các loại hình văn hóa phi vật thể.

- Xây dựng nội dung nghiên cứu: tổng quan thực trạng, đánh giá thực trạng, đặt chuyên gia viết 07 chuyên đề, xây dựng các báo cáo số liệu, báo cáo điều tra khảo sát, báo cáo tổng hợp.

b) Tổ chức Hội thảo (Báo cáo) khoa học, xây dựng báo cáo khoa học

Đề xuất giải pháp thực hiện bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể “Nghề truyền thống dệt thổ cẩm của dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái”.

c) Tổ chức tập huấn bảo tồn, truyền dạy, trình diễn “Nghề truyền thống dệt thổ cẩm của dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái” (*Số lượng 05 nghệ nhân, người truyền dạy và 65 học viên dân tộc Mông*)

Tổ chức tập huấn bảo tồn, truyền dạy về bảo tồn văn hóa phi vật thể, gồm 04 chuyên đề:

+ Chuyên đề 1: Thổ cẩm truyền thống - Tinh hoa văn hóa đồng bào dân tộc thiểu số nói chung và dân tộc Mông nói riêng;

+ Chuyên đề 2: Giá trị của nghề truyền thống dệt thổ cẩm của dân tộc Mông trong đời sống xã hội hiện nay tại địa phương;

+ Chuyên đề 3: Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa phi vật thể đối với nghề truyền thống dệt thổ cẩm của đồng bào dân tộc Mông tại tỉnh Yên Bái trong giai đoạn hiện nay;

+ Chuyên đề 4: Vai trò của cộng đồng dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái trong gìn giữ và phát huy văn hóa truyền thống;

d) Tổ chức trình diễn “Nghề truyền thống dệt thổ cẩm của dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái”

+ Hỗ trợ trang thiết bị, vật tư thực hành;

+ Tổ chức chụp ảnh, ghi hình, dựng phim tư liệu về quá trình tổ chức bảo tồn “Nghề truyền thống dệt thổ cẩm của dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái”, in đĩa DVD phát cho người dân nhằm phục vụ công tác bảo tồn và tuyên truyền văn hóa truyền thống dân tộc thiểu số.

đ) Tuyên truyền phục vụ bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể về bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

4. Tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

4.1. Đơn vị chủ trì: Vụ Văn hóa dân tộc.

4.2. Đơn vị phối hợp: Vụ Kế hoạch, Tài chính, Văn phòng Bộ, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Phúc, Ủy ban nhân dân huyện Tam Đảo.

4.3. Thời gian, địa điểm, thành phần tham gia

- Thời gian: Quý II - III, năm 2024.

- Địa điểm triển khai: huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc.

- Thành phần tham gia:

- + Nghệ nhân, đồng bào dân tộc Sán Dìu huyện Vĩnh Phúc;
- + Cán bộ, công chức thực hiện công tác, chính sách dân tộc huyện Tam Đảo;
- + Các cơ quan, đơn vị phối hợp thực hiện và các tổ chức doanh nghiệp (nếu có).

4.4. Nội dung triển khai:

a) Nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể “Lễ cấp sắc của dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc”

- Khảo sát, điều tra, thống kê, thu thập thông tin các loại hình văn hóa phi vật thể.
- Xây dựng nội dung nghiên cứu: tổng quan thực trạng, đánh giá thực trạng, đặt chuyên gia viết 07 chuyên đề, xây dựng các báo cáo số liệu, báo cáo điều tra khảo sát, báo cáo tổng hợp.

b) Tổ chức Hội thảo (Báo cáo) khoa học, xây dựng báo cáo khoa học

Đề xuất giải pháp thực hiện bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể “Lễ cấp sắc của dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc”.

c) Tổ chức tập huấn bảo tồn, truyền dạy văn hóa phi vật thể trong “Lễ cấp sắc của dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc” (*Số lượng 05 nghệ nhân ưu tú, người truyền dạy và 65 học viên dân tộc Sán Dìu*)

- Tổ chức lớp tập huấn bảo tồn, truyền dạy văn hóa phi vật thể, gồm 04 chuyên đề:

+ Chuyên đề 1: Thực trạng bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa truyền thống của dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Chuyên đề 2: Vai trò của Cấp sắc trong đời sống văn hóa tín ngưỡng cộng đồng dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc;

+ Chuyên đề 3: Vai trò của cộng đồng dân tộc Sán Dìu trong gìn giữ và phát huy văn hóa truyền thống;

+ Chuyên đề 4: Công tác bảo tồn, phát huy giá trị văn hóa phi vật thể đối với Lễ cấp sắc của đồng bào dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc trong giai đoạn hiện nay.

d) Tổ chức trình diễn, tái hiện “Lễ cấp sắc của đồng bào dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh phúc”:

+ Hỗ trợ trang thiết bị, đạo cụ thực hành trình diễn, tái hiện nghi lễ;

+ Tổ chức chụp ảnh, ghi hình, dựng phim tư liệu về quá trình tổ chức bảo tồn “Lễ cấp sắc của đồng bào dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc”, in đĩa DVD phát cho người dân nhằm phục vụ công tác bảo tồn và tuyên truyền văn hóa truyền thống dân tộc thiểu số.

đ) Tuyên truyền phục vụ bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể về bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc trên Đài Tiếng nói Việt Nam (VOV).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Vụ Văn hóa dân tộc: Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chủ động tổ chức triển khai thực hiện nhiệm vụ đảm bảo chất lượng và tiến độ theo Kế hoạch đã được phê duyệt.

2. Văn phòng Bộ: Phối hợp, hướng dẫn Vụ Văn hóa dân tộc xây dựng dự toán và thực hiện thanh quyết toán theo quy định.

3. Vụ Kế hoạch, Tài chính: Thẩm định dự toán và hướng dẫn công tác tài chính theo quy định.

4. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Sở Văn hóa và Thể thao các tỉnh: Trà Vinh, Yên Bái và Vĩnh Phúc; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã: các huyện thuộc tỉnh Trà Vinh, Nghĩa Lộ (tỉnh Yên Bái), Mù Cang Chải (tỉnh Yên Bái) và Tam Đảo (tỉnh Vĩnh Phúc) phối hợp thực hiện một số nội dung sau:

- Phối hợp với Vụ Văn hóa dân tộc:
 - + Khảo sát, lựa chọn địa điểm tổ chức hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một;
 - + Mời đại biểu, phóng viên tham dự khai mạc các nội dung: Hội thảo khoa học, Tập huấn, Truyền dạy và Trình diễn, thực hành, tái hiện văn hóa phi vật thể của đồng bào dân tộc theo nội dung nêu trên.
- Đề xuất các giải pháp phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số phục vụ phát triển du lịch của địa phương;
- Tuyên truyền, hướng dẫn cộng đồng thực hiện các giải pháp phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa truyền thống của các dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, Yên Bái và Vĩnh Phúc.
- Mời báo cáo viên tham gia và Thông báo triệu tập học viên nội dung theo Kế hoạch.

Trên đây là Kế hoạch tổ chức xây dựng Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một, năm 2023 - 2024 của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương liên quan chủ động phối hợp với Vụ Văn hóa dân tộc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ đảm bảo tiến độ, hiệu quả. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc, các đơn vị báo cáo Lãnh đạo Bộ để kịp thời xem xét, quyết định./.

DANH SÁCH

Ban Tổ chức, Báo cáo viên, Nghệ nhân (người truyền dạy) và Học viên tham gia tổ chức Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể các dân tộc thiểu số có nguy cơ mai một, năm 2023 - 2024
(Kèm theo Quyết định số:/BVHTTDL-VHDT ngày tháng năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch)

I. Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc dân tộc Khmer tại tỉnh Trà Vinh

1. Ban Tổ chức

1.1. Bà Trần Thị Bích Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trưởng Ban;

1.2. Ông Thạch Bồi, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh, Phó trưởng Ban;

1.3. Ông Trần Trí Công, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.4. Đoàn Văn Biên, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.5. Bà Nguyễn Thị Hồng, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.6. Ông Nguyễn Văn Gìn, Phó Chánh Văn phòng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh, Ủy viên;

1.7. Ông Thạch Chane Vitu, Phó Trưởng phòng Quản lý Văn hóa và Du lịch, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh, Ủy viên;

1.8. Ông Lê Thành Vinh, Giám đốc Bảo tàng Tổng hợp tỉnh Trà Vinh, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh, Ủy viên.

2. Báo cáo viên

2.1. Bà Trần Thị Bích Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

2.2. Ông Thạch Bồi, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Trà Vinh;

2.3. Mời ông Thạch Mu Ni, Phó Trưởng Ban Dân tộc tỉnh Trà Vinh;

2.4. Mời ông Lê Văn Bài, Chủ tịch Hội Văn học nghệ thuật tỉnh Trà Vinh.

3. Nghệ nhân và Học viên

STT	Họ và tên	Dân tộc	Địa chỉ	Chức vụ
1	Lâm Phen	Khmer	Xã Lương Hòa, huyện Châu Thành	Nghệ nhân ưu tú
2	Thạch Sang	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Nghệ nhân ưu tú
3	Thái Xiêm	Khmer	Xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè	Nghệ nhân ưu tú
4	TS Sơn Cao Thắng	Khmer	Trường Đại học Trà Vinh	Người truyền dạy

5	Thạch Huỳnh Thurone	Khmer	Xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú	Người truyền dạy
6	Sơn Sóc	Khmer	T.trần Châu Thành, huyện Châu Thành	Học viên
7	Trần Văn Đài	Khmer	T.trần Châu Thành, huyện Châu Thành	Học viên
8	Kim Lo	Khmer	T.trần Châu Thành, huyện Châu Thành	Học viên
9	Lâm Văn Thân	Khmer	Xã Lương Hòa, huyện Châu Thành	Học viên
10	Kim Nghinh	Khmer	Xã Lương Hòa, huyện Châu Thành	Học viên
11	Thạch Hiền	Khmer	Xã Lương Hòa, huyện Châu Thành	Học viên
12	Thạch Sa My	Khmer	Xã Lương Hòa, huyện Châu Thành	Học viên
13	Tăng Văn Thôn	Khmer	Xã Lương Hòa, huyện Châu Thành	Học viên
14	Huỳnh Thị Mỹ Cẩn	Khmer	Xã Lương Hòa, huyện Châu Thành	Học viên
15	Sơn Phước Thành	Khmer	Xã Lương Hòa, huyện Châu Thành	Học viên
16	Thạch Sang	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
17	Sơn Thiệp Sô Phia	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
18	Thạch Sết	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
19	Thạch Thị So The Rinh	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
20	Sơn Sau	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
21	Tô Văn Nhân	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
22	Sơn Thiệp Sô Phia	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
23	Thạch Sa Phone	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
24	Thạch Vi Rắ	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
25	Sơn Kim Hà	Khmer	Xã Đa Lộc, huyện Châu Thành	Học viên
26	Thạch Phone	Khmer	Xã Bình Phú, huyện Càng Long	Học viên
27	Kiên Tấn Văn	Khmer	Xã Phương Thạnh, huyện Càng Long	Học viên
28	Sơn Thị Lệ	Khmer	Xã Huyền Hội, huyện Càng Long	Học viên
29	Thạch Trung An	Khmer	Xã Huyền Hội, huyện Càng Long	Học viên
30	Thạch Phone	Khmer	Xã Bình Phú, huyện Càng Long	Học viên
31	Thạch Phone	Khmer	Xã Bình Phú, huyện Càng Long	Học viên
32	Kim Bảo	Khmer	Xã Trường Thọ, huyện Cầu Ngang	Học viên
33	Sơn Sóc	Khmer	Xã Nhị Trường, huyện Cầu Ngang	Học viên
34	Thạch Nền	Khmer	Xã Long Sơn, huyện Cầu Ngang	Học viên
35	Thạch Sết	Khmer	Xã Châu Điền, huyện Cầu Kè	Học viên
36	Thạch Thị Phone	Khmer	Xã Hòa Ân, huyện Cầu Kè	Học viên
37	Thạch Đi	Khmer	Xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè	Học viên
38	Thạch Thị Hoàng My	Khmer	Xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè	Học viên

39	Thạch Sơn	Khmer	Xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè	Học viên
40	Thạch Sóc	Khmer	Xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè	Học viên
41	Thạch Sung	Khmer	Xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải	Học viên
42	Kim Thị Chanh Tha	Khmer	Xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải	Học viên
43	Thạch Sô Phai	Khmer	Xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải	Học viên
44	Kim Sa Mét	Khmer	Xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải	Học viên
45	Thạch Thị Sa Quenc	Khmer	Xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải	Học viên
46	Thạch Thị Hữu Ý	Khmer	Xã Ngũ Lạc, huyện Duyên Hải	Học viên
47	Kim Huỳnh Dựng	Khmer	Xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	Học viên
48	Thạch Sa Rót	Khmer	Xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	Học viên
49	Kim Cam Ngừ	Khmer	Xã Đôn Châu, huyện Duyên Hải	Học viên
50	Lư Bình Hoách	Khmer	Xã Tân Hiệp, huyện Trà Cú	Học viên
51	Thạch Sa Rách	Khmer	Xã Tân Hiệp, huyện Trà Cú	Học viên
52	Kim Kha Lãng	Khmer	Xã Tân Hiệp, huyện Trà Cú	Học viên
53	Danh Hường	Khmer	Xã Long Hiệp, huyện Trà Cú	Học viên
54	Thạch Thị Thane	Khmer	Xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú	Học viên
55	Thạch Na	Khmer	Xã Ngọc Biên, huyện Trà Cú	Học viên
56	Thạch Thị Hương	Khmer	Xã Phước Hưng, huyện Trà Cú	Học viên
57	Kim Chanh Cô Ma	Khmer	Xã Phước Hưng, huyện Trà Cú	Học viên
58	Kim Thị Chanh Đa	Khmer	Xã Hàm Giang, huyện Trà Cú	Học viên
59	Thạch Kinh	Khmer	Xã Hàm Giang, huyện Trà Cú	Học viên
60	Kim Bô	Khmer	Xã Hàm Giang, huyện Trà Cú	Học viên
61	Thạch Sui	Khmer	Xã Hàm Giang, huyện Trà Cú	Học viên
62	Trần Tha Đi	Khmer	Xã Thanh Sơn, huyện Trà Cú	Học viên
63	Kim Qui Phol	Khmer	Xã Thanh Sơn, huyện Trà Cú	Học viên
64	Kim Mạnh	Khmer	Xã Thanh Sơn, huyện Trà Cú	Học viên
65	Kim Bành	Khmer	Xã Tân Sơn, huyện Trà Cú	Học viên
66	Kim Thân Thìn	Khmer	Xã An Quảng Hữu, huyện Trà Cú	Học viên
67	Thạch Sô Phi	Khmer	Xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần	Học viên
68	Kim Sa Mây	Khmer	Xã Hiếu Tử, huyện Tiểu Cần	Học viên
69	Thạch Pênh	Khmer	Xã Tập Ngãi, huyện Tiểu Cần	Học viên
70	Thạch Thia Sa Rây	Khmer	Xã Phú Cần, huyện Tiểu Cần	Học viên

II. Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Thái tại thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái

1. Ban Tổ chức

1.1 Bà Trần Thị Bích Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trưởng Ban;

1.2. Ông Nguyễn Lâm Tới, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Phó trưởng Ban;

1.3. Ông Trần Trí Công, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.4. Ông Đoàn Văn Biên, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.5. Bà Nguyễn Thị Hồng, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.6. Ông Đặng Hồng Việt, Chánh Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Ủy viên;

1.7. Ông Phùng Thế Hoàng, Trưởng phòng Quản lý Văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Ủy viên;

1.8. Ông Phan Văn Nhất, Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Ủy viên;

1.9. Ông Lương Mạnh Hà, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, Ủy viên;

1.10. Ông Đinh Anh Tuấn, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin thị xã Nghĩa Lộ, tỉnh Yên Bái, Ủy viên.

2. Báo cáo viên

2.1. Bà Trần Thị Bích Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

2.2. Ông Nguyễn Quang Hải, Trưởng phòng Xây dựng nếp sống văn hóa và gia đình, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái;

2.3. Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh, Phó Trưởng Phòng Quản lý Văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái;

2.4. Bà Đỗ Thị Thanh Hương, Giám đốc Trung tâm Văn hóa nghệ thuật tỉnh Yên Bái.

3. Người truyền dạy và Học viên

STT	Họ và tên	Dân tộc	Địa chỉ	Chức vụ
1	Lò Văn Biên	Thái	Phường Trung Tâm	Người truyền dạy
2	Lê Thanh Tùng	Thái	Phường Tân An	Người truyền dạy

3	Cầm Văn Mẫn	Thái	Xã Hạnh Sơn	Người truyền dạy
4	Cầm Văn Hoa	Thái	Xã Hạnh Sơn	Người truyền dạy
5	Lò Văn Khột	Thái	Phường Cầu Thia	Người truyền dạy
6	Vì Văn Ngân	Thái	Phường Pú Trạng	Học viên
7	Hoàng Đức Đồi	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
8	Vì Văn Đại	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
9	Lò Văn Sươi	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
10	Lò Văn Quân	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
11	Hoàng Văn Lợi	Thái	Phường Tân An	Học viên
12	Bùi Văn Tuấn	Thái	Xã Thanh Lương	Học viên
13	Đinh Văn Kịch	Thái	Xã Thanh Lương	Học viên
14	Đinh Công Xuyên	Thái	Xã Thanh Lương	Học viên
15	Lò Văn Pán	Thái	Xã Nghĩa Phúc	Học viên
16	Hoàng Văn Bông	Thái	Xã Nghĩa An	Học viên
17	Hà Văn Nối	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
18	Lò Tuyên Dung	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
19	Lò Văn Ôn	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
20	Hoàng Văn Thiện	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
21	Đieu Đình Độ	Thái	Xã Nghĩa An	Học viên
22	Lò Mạnh Thanh	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
23	Bùi Quang Duy	Thái	Phường Trung Tâm	Học viên
24	Đồng Văn Tình	Thái	Xã Phúc Sơn	Học viên
25	Lò Văn Mạnh	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
26	Lò Văn Hoà	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
27	Đinh Văn Thiết	Thái	Xã Nghĩa An	Học viên
28	La Văn Tiến	Thái	Xã Nghĩa Lộ	Học viên
29	Lò Chiến Thắng Lợi	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
30	Đieu Văn Thơ	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
31	Đồng Văn Trình	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
32	Lò Văn Hồng	Thái	Xã Nghĩa An	Học viên
33	Lò Văn Bình	Thái	Xã Nghĩa Lợi	Học viên
34	Hà Văn Hùng	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
35	Hoàng Văn Thuận	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
36	Lường Văn Bánh	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên

37	Hoàng Văn Giót	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
38	Hoàng Văn Ty	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
39	Hà Văn Chôm	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
40	Hoàng Văn Toàn	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
41	Hoàng Văn Chải	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
42	Lường Văn Sương	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
43	Lò Văn Màng	Thái	Xã Thạch Lương	Học viên
44	Dương Quang Huấn	Thái	Phường Tân An	Học viên
45	Đình Thái Sơn	Thái	Xã Sơn A	Học viên
46	Nguyễn Quốc Hoàng	Thái	Xã Sơn A	Học viên
47	Vì Văn Bình	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
48	Lường Văn Tâm	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
49	Hà Xuân Liên	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
50	Lò Văn Sơn	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
51	Lò Văn Huỳnh	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
52	Hà Văn Khận	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
53	Cầm Văn Mão	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
54	Hoàng Văn Inh	Thái	Xã Hạnh Sơn	Học viên
55	Lò Văn Toàn	Thái	Xã Sơn A	Học viên
56	Đình Công Ích	Thái	Xã Nghĩa Phúc	Học viên
57	Nguyễn Mạnh Hùng	Thái	Xã Phù Nham	Học viên
58	Vì Văn Thảo	Thái	Phường Trung Tâm	Học viên
59	Bùi Minh Tuấn	Thái	Phường Tân An	Học viên
60	Nguyễn Quốc Hoàng	Thái	Xã Sơn A	Học viên
61	Hà Văn Thọ	Thái	Xã Sơn A	Học viên
62	Lò Minh Thìn	Thái	Xã Sơn A	Học viên
63	Ngọc Văn Thuyền	Thái	Xã Sơn A	Học viên
64	Hà Văn Sơn	Thái	Xã Sơn A	Học viên
65	Đình Văn Yên	Thái	Xã Sơn A	Học viên
66	Đình Văn Thực	Thái	Xã Sơn A	Học viên
67	Lò Thanh May	Thái	Xã Sơn A	Học viên
68	Sa Văn Phương	Thái	Xã Sơn A	Học viên
69	Hoàng Văn Xuân	Thái	Phường Pú Trạng	Học viên
70	Hà Văn Hải	Thái	Phường Pú Trạng	Học viên

III. Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Mông tại huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái

1. Ban Tổ chức

1.1 Bà Trần Thị Bích Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trưởng Ban;

1.2. Ông Nguyễn Lâm Tới, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Phó trưởng Ban;

1.3. Ông Trần Trí Công, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.4. Ông Đoàn Văn Biên, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.5. Bà Nguyễn Thị Hồng, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.6. Ông Đặng Hồng Việt, Chánh Thanh tra Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Ủy viên;

1.7. Bà Đỗ Thị Hồng Hạnh, Phó trưởng Phòng Quản lý Văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Ủy viên;

1.8. Bà Đinh Thị Hoài Thu, Chuyên viên Phòng Quản lý Văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái, Ủy viên;

1.9. Bà Lương Thị Xuyên, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, Ủy viên;

1.10. Ông Trịnh Thế Bình, Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, Ủy viên.

2. Báo cáo viên

2.1. Bà Trần Thị Bích Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

2.2. Bà Hoàng Thị Vân Mai, Phó Chánh Văn phòng, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Yên Bái;

2.3. Bà Đỗ Thị Thanh Hương, Giám đốc Trung tâm Văn hóa tỉnh Yên Bái;

2.4. Bà Nguyễn Kim Lê, Trưởng Phòng Di tích và Danh thắng, Trung tâm Quản lý di tích và Phát triển du lịch tỉnh Yên Bái.

3. Người truyền dạy và Học viên

STT	Họ và tên	Dân tộc	Địa chỉ	Chức vụ
1	Lý Thị Ninh	Mông	Xã Chế Cu Nha	Người truyền dạy
2	Hồ Thị Chư	Mông	Xã Chế Cu Nha	Người truyền dạy
3	Màu Thị Giàng	Mông	Xã Mò Dề	Người truyền dạy

4	Giàng Thị Chông	Mông	Xã La Pán Tẩn	Người truyền dạy
5	Vàng Thị Xầy	Mông	Xã Dế Xu Phình	Người truyền dạy
6	Sùng Thị Hà	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
7	Giàng Thị Lý	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
8	Khang Thị Bla	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
9	Lù Thị Mú	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
10	Hờ Thị Đông	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
11	Hảng Thị Xênh	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
12	Hờ Thị Xá	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
13	Hảng Thị Lâu	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
14	Mùa Thị Cang	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
15	Lý Thị Lý	Mông	Xã Chế Cu Nha	Học viên
16	Sùng Thị Bâu	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
17	Mùa Thị Vang	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
18	Giàng Thị Sây	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
19	Sùng Thị Nhó	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
20	Hờ Thị Súa	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
21	Mùa Thị Pàng	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
22	Lý Thị Sinh	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
23	Giàng Thị Nu	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
24	Vàng Thị Cha	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
25	Vàng Thị Là	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
26	Vàng Thị Sầu	Mông	Xã Mồ Dề	Học viên
27	Hờ Thị Dua	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
28	Giàng Thị Ca	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
29	Chang Thị Mỹ	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
30	Khang Thị Sú	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
31	Mùa Thị Dở	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
32	Giàng Thị Dê	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
33	Giàng Thị Dinh	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
34	Hờ Thị Giàng	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
35	Mùa Thị Cang	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
36	Khang Thị Tê	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
37	Sùng Thị Mú	Mông	Xã Kim Nội	Học viên

38	Hồ Thị Chư	Mông	Xã Kim Nội	Học viên
39	Hồ Thị Gào	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
40	Lù Thị Trông	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
41	Hồ Thị Dê	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
42	Giàng Thị Chu	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
43	Giàng Thị Máy	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
44	Hồ Thị Nhứ	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
45	Hảng Thị Cha	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
46	Hồ Thị Sầu	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
47	Lý Thị Sầu	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
48	Lý Thị Giàng	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
49	Vàng Thị Mỹ	Mông	Xã La Pán Tản	Học viên
50	Giàng Thị Mú	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
51	Lý Thị Cửa	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
52	Lý Thị Máy	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
53	Giàng Thị Blà	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
54	Chang Thị Cầu	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
55	Hồ Thị Xu	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
56	Lù Thị Đà	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
57	Chang Thị Pàng	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
58	Chang Thị Sưa	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
59	Sùng Thị Vàng	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
60	Lý Thị Súa	Mông	Xã Dế Xu Phình	Học viên
61	Thào Thị Cá	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
62	Giàng Thị Bông	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
63	Giàng Thị Sầu	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
64	Lý Thị Ca	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
65	Sùng Thị Tổng	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
66	Giàng Thị Sầu	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
67	Mùa Thị Ninh	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
68	Lù Thị Sông	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
69	Lý Thị Vang	Mông	Xã Púng Luông	Học viên
70	Giàng Thị Chù	Mông	Xã Púng Luông	Học viên

IV. Hỗ trợ nghiên cứu, phục hồi, bảo tồn, phát huy văn hóa phi vật thể dân tộc Sán Dìu tại huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc

1. Ban Tổ chức

1.1 Bà Trần Thị Bích Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Trưởng Ban;

1.2. Bà Trần Minh Lợi, Phó Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Phúc, Phó trưởng Ban;

1.3. Ông Trần Trí Công, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.4. Ông Đoàn Văn Biên, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.5. Bà Nguyễn Thị Hồng, Chuyên viên Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Ủy viên;

1.6. Ông Nguyễn Quang Huy, Quyền Trưởng Phòng Quản lý Văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Phúc, Ủy viên;

1.7. Ông Ngô Văn Khoa, Phó Trưởng phòng Quản lý Di sản văn hóa, Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tỉnh Vĩnh Phúc, Ủy viên;

1.8. Bà Vũ Thị Bích Ngọc, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Ủy viên;

1.9. Ông Lưu Văn Hải, Phó Trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc, Ủy viên.

2. Báo cáo viên

2.1. Bà Trần Thị Bích Huyền, Phó Vụ trưởng Vụ Văn hóa dân tộc, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;

2.2. Ông Lưu Văn Sinh, Trưởng phòng Dân tộc, huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc;

2.3. Bà Đinh Thị Thanh Thảo, Phó trưởng phòng Văn hóa và Thông tin huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc;

2.4. Mời ông Lâm Quang Hùng, Ủy viên Ban Chấp hành Hội Khoa học Lịch sử Vĩnh Phúc, Chi hội trưởng Hội Khoa học lịch sử huyện Tam Đảo.

3. Người truyền dạy và Học viên

STT	Họ và tên	Dân tộc	Địa chỉ	Chức vụ
1	Lê Đại Năm	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Nghệ nhân ưu tú
2	Trần Thái Bình	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Nghệ nhân ưu tú
3	Lưu Ngọc Trong	Sán Dìu	Thị trấn Hợp Châu	Nghệ nhân ưu tú
4	Trịnh Văn Trần	Sán Dìu	Xã Minh Quang	Nghệ nhân ưu tú

5	Lăng Thị Leo	Sán Dìu	Xã Hồ Sơn	Nghệ nhân ưu tú
6	Lưu Xuân Năm	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
7	Quản Thị Hồng	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
8	Đàm Thị Sinh	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
9	Thang Thị Ba	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
10	Trần Thị Tư	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
11	Lâm Văn Vượng	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
12	Lý Văn Chiu	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
13	Trần Trọng Năm	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
14	Lục Văn Hương	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
15	Trần Văn Phú	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
16	Trần Minh Sương	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
17	Lê Văn Bảy	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
18	Trương Văn Thắng	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
19	Lý Văn Chân	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
20	Lê Văn Phúc	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
21	Chu Văn Truyền	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
22	Lê Văn Năng	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
23	Đàm Văn Thiện	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
24	Lê Văn Khôn	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
25	Lý Văn Chân	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
26	Lưu Văn Năm	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
27	Diệp Văn Yên	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
28	Lam Thái Hùng	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
29	Diệp Văn Long	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
30	Lê Văn Quang	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
31	Lương Văn Thiện	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
32	Lê Văn Đăng	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
33	Lê Thị Sinh	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
34	Vi Thị Thảo	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
35	Lê Xuân Man	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
36	Vi Thị Tư	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
37	Hoàng Văn Tám	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
38	Đỗ Thị Hai	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên

39	Lê Thị Mạ	Sán Dìu	Xã Đạo Trù	Học viên
40	Lục Văn Thái	Sán Dìu	Xã Yên Dương	Học viên
41	Lê Thị Sáu	Sán Dìu	Xã Yên Dương	Học viên
42	Trương Thị Tư	Sán Dìu	Xã Yên Dương	Học viên
43	Hoàng Văn Thành	Sán Dìu	Xã Yên Dương	Học viên
44	Lương Thị Ba	Sán Dìu	Xã Yên Dương	Học viên
45	Trừ Văn Đạt	Sán Dìu	Xã Bò Lý	Học viên
46	Trương Văn Hương	Sán Dìu	Xã Bò Lý	Học viên
47	Nguyễn Ngọc Bảy	Sán Dìu	Xã Bò Lý	Học viên
48	Trừ Văn Vinh	Sán Dìu	Xã Bò Lý	Học viên
49	Lương Thị Ba	Sán Dìu	Thị trấn Đại Đình	Học viên
50	Đỗ Thị Năm	Sán Dìu	Thị trấn Đại Đình	Học viên
51	Hồ Thị Đào	Sán Dìu	Thị trấn Đại Đình	Học viên
52	Viên Thị Sáu	Sán Dìu	Thị trấn Đại Đình	Học viên
53	Ôn Văn Trong	Sán Dìu	Xã Tam Quan	Học viên
54	Trần Thị Hai	Sán Dìu	Xã Tam Quan	Học viên
55	Tạ Thị Hai	Sán Dìu	Xã Tam Quan	Học viên
56	Lưu thị năm	Sán Dìu	Xã Tam Quan	Học viên
57	Trịnh Thị Bảy	Sán Dìu	Xã Hồ Sơn	Học viên
58	Trần Văn Tư	Sán Dìu	Xã Hồ Sơn	Học viên
59	Lục Thị Liên	Sán Dìu	Xã Hồ Sơn	Học viên
60	Tạ Văn Liên	Sán Dìu	Thị trấn Hợp Châu	Học viên
61	Hoàng Văn Hưng	Sán Dìu	Thị trấn Hợp Châu	Học viên
62	Lâm Quyết Thắng	Sán Dìu	Thị trấn Hợp Châu	Học viên
63	Trần Văn Sinh	Sán Dìu	Thị trấn Hợp Châu	Học viên
64	Trần Văn Quyền	Sán Dìu	Xã Minh Quang	Học viên
65	Lâm Quang Hùng	Sán Dìu	Xã Minh Quang	Học viên
66	Lê Văn Xuân	Sán Dìu	Xã Minh Quang	Học viên
67	Trần Văn Đạo	Sán Dìu	Xã Minh Quang	Học viên
68	Lâm Thị Tám	Sán Dìu	Xã Minh Quang	Học viên
69	Bằng Văn Minh	Sán Dìu	Xã Minh Quang	Học viên
70	Lâm Quang Hùng	Sán Dìu	Xã Minh Quang	Học viên